

KẾ HOẠCH

Tổ chức Hội nghị phân tích, đánh giá Chỉ số quản trị và hành chính công (PAPI), Chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX) năm 2018 của tỉnh và công bố Chỉ số cải cách hành chính; kết quả đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh năm 2018

Thực hiện Quyết định số 3697/QĐ-UBND ngày 25/10/2018 của UBND tỉnh ban hành Bộ Chỉ số đánh giá kết quả cải cách hành chính đối với các cơ quan trung ương trên địa bàn tỉnh, các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố và ý kiến chỉ đạo của Thường trực Tỉnh ủy tại Thông báo số 1352-TB/TU ngày 22/4/2019, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch tổ chức Hội nghị phân tích, đánh giá Chỉ số quản trị và hành chính công (PAPI), Chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX) năm 2018 của tỉnh và công bố Chỉ số cải cách hành chính; kết quả đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh năm 2018 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Phân tích, đánh giá toàn diện, cụ thể kết quả Chỉ số PAPI, Chỉ số PAR INDEX năm 2018 của tỉnh, để chỉ ra những tồn tại, hạn chế và nguyên nhân của những tồn tại, hạn chế trong thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính nói chung và hiệu quả quản trị và hành chính công của tỉnh nói riêng.

2. Công bố kết quả Chỉ số cải cách hành chính năm 2018 và kết quả khảo sát, đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của các cơ quan, đơn vị, địa phương thuộc tỉnh, trên cơ sở đó, các cơ quan, đơn vị, địa phương đề ra các giải pháp nhằm khắc phục những tồn tại, hạn chế, duy trì và phát huy những kết quả đạt được, góp phần cải thiện, nâng cao kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính của tỉnh trong thời gian tới.

3. Việc tổ chức Hội nghị đảm bảo thiết thực và hiệu quả.

II. NỘI DUNG HỘI NGHỊ

1. Công bố kết quả xác định Chỉ số cải cách hành chính năm 2018 của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh.

2. Công bố kết quả đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh năm 2018.

3. Báo cáo phân tích Chỉ số quản trị và hành chính công (PAPI) và Chỉ số Cải cách hành chính (PAR INDEX) năm 2018 của tỉnh.

4. Các cơ quan, đơn vị, địa phương thảo luận về kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính; kết quả thực hiện những nhiệm vụ có liên quan đến các Chỉ số của tỉnh và đề xuất, kiến nghị.

III. THÀNH PHẦN THAM DỰ

1. Chủ trì Hội nghị

- Chủ tịch UBND tỉnh, Trưởng ban Ban Chỉ đạo thực hiện Chương trình hành động của Tỉnh ủy về cải cách hành chính giai đoạn 2016 - 2020.

- Chủ tịch Ủy ban mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Phó Trưởng ban Ban Chỉ đạo thực hiện Chương trình hành động của Tỉnh ủy về cải cách hành chính giai đoạn 2016 - 2020.

- Giám đốc Sở Nội vụ, Phó Trưởng ban thường trực Ban Chỉ đạo thực hiện Chương trình hành động của Tỉnh ủy về cải cách hành chính giai đoạn 2016 - 2020.

2. Đại biểu

- Mời đại diện nhóm chuyên gia phân tích chính sách thuộc Chương trình phát triển liên hợp quốc tại Việt Nam (UNDP) tham dự và báo cáo phân tích Chỉ số PAPI năm 2018 của tỉnh.

- Mời đại diện lãnh đạo Vụ Cải cách hành chính, Bộ Nội vụ tham dự và báo cáo phân tích Chỉ số cải cách hành chính năm 2018 của tỉnh.

- Đại diện Thường trực Tỉnh ủy, Thường trực HĐND tỉnh.

- Đại diện Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh.

- Đại diện lãnh đạo các cơ quan thuộc Tỉnh ủy: Văn phòng Tỉnh ủy, Ban Nội chính Tỉnh ủy, Ban Tổ chức Tỉnh ủy, Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Ban Dân vận Tỉnh ủy.

- Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh; đại diện lãnh đạo Ban Quản lý khu kinh tế tỉnh, Viện Nghiên cứu phát triển kinh tế - xã hội tỉnh.

- Đại diện lãnh đạo các cơ quan trung ương trên địa bàn tỉnh.

- Chủ tịch UBND và Trưởng phòng Phòng Nội vụ các huyện, thị xã, thành phố.

- Thành viên Hội đồng thẩm định Chỉ số cải cách hành chính của tỉnh và Tổ thư ký giúp việc Hội đồng thẩm định.

- Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn.

- Phóng viên Đài Phát thanh và Truyền hình Bình Định, Báo Bình Định, Cổng thông tin điện tử tỉnh tham dự và đưa tin Hội nghị.

(Tổng số đại biểu: Dự kiến khoảng 420 người)

3. Thời gian: 01 ngày, dự kiến trong khoảng thời gian từ ngày 03/6 đến ngày 07/6/2019.

4. Địa điểm: Khách sạn Thanh Bình, thành phố Quy Nhơn. 

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phân công tham luận tại Hội nghị

- *Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh*: Đề xuất giải pháp tăng cường công tác phối hợp giữa các đơn vị tham gia khảo sát Chỉ số PAPI với các địa phương trong việc tuyên truyền, khảo sát, đánh giá Chỉ số PAPI của tỉnh; thực trạng và các giải pháp nhằm bảo đảm sự tham gia của người dân ở cơ sở và trách nhiệm giải trình của chính quyền các cấp.

- *Viện Nghiên cứu phát triển kinh tế - xã hội tỉnh*: Báo cáo tóm tắt kết quả đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh năm 2018; phân tích, đánh giá sự tương quan giữa Chỉ số PAPI với Chỉ số hài lòng của người dân và tổ chức của tỉnh năm 2018.

- *Văn phòng UBND tỉnh*: Tham luận về các giải pháp để cải thiện chỉ số quản trị điện tử của tỉnh (mức độ phổ biến và chất lượng cung cấp thông tin của cổng thông tin; khả năng tiếp cận và sử dụng dịch vụ công trực tuyến).

- *Thanh tra tỉnh*: Thực trạng và các giải pháp về kiểm soát phòng, chống tham nhũng trong khu vực công; công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của người dân.

- *Sở Y tế*: Thực trạng và giải pháp nâng cao chất lượng khám và chữa bệnh tại các cơ sở y tế tuyến huyện.

- *UBND thành phố Quy Nhơn*: Tham luận về công tác công khai minh bạch quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất trên địa bàn; việc kiểm tra giám sát quy trình thực hiện thu hồi đất, bồi thường giải phóng mặt bằng, thủ tục và chất lượng dịch vụ hành chính liên quan đến cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, cấp giấy phép xây dựng.

- *UBND huyện Tuy Phước*: Thực trạng và giải pháp thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở (tập trung phân tích hiệu quả công khai, minh bạch ở địa phương trong thu, chi ngân sách; quy hoạch kế hoạch sử dụng đất cấp xã; thu hồi đất và áp giá đền bù; việc huy động sự đóng góp của dân, hoạt động của Ban thanh tra nhân dân và Ban giám sát đầu tư cộng đồng...).

- *UBND các xã, phường, thị trấn*: Chuẩn bị các nội dung trao đổi, thảo luận về việc cung ứng dịch vụ công: Y tế, giáo dục tiểu học, cơ sở hạ tầng (giao thông, điện, nước, thu gom chất thải), an ninh trật tự.

2. Sở Nội vụ

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan chuẩn bị nội dung chương trình, tài liệu của Hội nghị.

- Tham mưu Kế hoạch cải thiện và nâng cao Chỉ số PAPI của tỉnh trong năm 2019 và các năm tiếp theo.

- Xây dựng báo cáo tóm tắt kết quả xác định Chỉ số cải cách hành chính năm 2018 của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh;

- Phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh chuẩn bị bài phát biểu cho Lãnh đạo UBND tỉnh, phát hành giấy mời Hội nghị. 

- Dự trù kinh phí và các điều kiện cần thiết để tổ chức Hội nghị; thanh quyết toán kinh phí tổ chức Hội nghị theo quy định.

- Phối hợp với các đơn vị, địa phương chuẩn bị báo cáo tham luận tại Hội nghị.

3. Đài Phát thanh và Truyền hình Bình Định, Báo Bình Định

Phối hợp với Sở Nội vụ tăng cường công tác thông tin tuyên truyền kết quả xếp hạng Chỉ số cải cách hành chính năm 2018 của các cơ quan, đơn vị; xây dựng phóng sự, viết tin, bài đưa tin về kết quả chỉ số cải cách hành chính năm 2018 trên Báo Bình Định, Đài Phát thanh và Truyền hình Bình Định.

Trên đây là Kế hoạch tổ chức Hội nghị phân tích, đánh giá Chỉ số quản trị và hành chính công (PAPI), Chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX) năm 2018 của tỉnh và công bố Chỉ số cải cách hành chính; kết quả đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh năm 2018, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan phối hợp triển khai thực hiện. /.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Văn phòng Tỉnh ủy và các Ban thuộc Tỉnh ủy;
- Các cơ quan Trung ương trên địa bàn tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành thuộc tỉnh;
- Viện Phát triển KT - XH tỉnh;
- Đài PT và TH, Báo Bình Định;
- LĐVP UBND tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Lưu: VT, K12. *ba*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Trần Châu